

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 21 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Châu Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Xuân Hương;
2. Bà Đặng Thị Thúy Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 260/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đặng Công D (Trắng), sinh năm 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký HKTT: ấp A, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hoàng T và bà Đặng Thị Thu H; chưa vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị giam giữ từ 20/7/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Thanh T, sinh năm 1990, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký HKTT: ấp X, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Khơ - me; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T và bà Huỳnh Thị Sa P; có vợ tên Huỳnh Thị Si K và 01 con sinh 2015, tiền án: không; tiền sự: không; bị giam giữ từ 20/7/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Bình A (Tý), sinh năm 2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Đặng Minh C và bà Trần Thị Thu T; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ 22/7/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đặng Thị Hồng Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: 60/7A đường 67, tổ 9, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 20/7/2021, lực lượng công an, Dân quân tự vệ xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi phát hiện bị cáo Huỳnh Thanh T đang cầm dụng cụ sử dụng ma túy đi bộ trước nhà trọ địa chỉ 60/7A đường 67, tổ 9, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo T khai dùng để sử dụng ma túy nên lực lượng công an đã đưa bị cáo T về phòng trọ số 3 để kiểm tra. Phòng trọ này do bị cáo T, bị cáo Đặng Công D và Nguyễn Thị Như Q thuê ở chung. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu đựng trong ly giấy để trên gác, là ma túy đá.

Trước đó, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/7/2020, bị cáo T rủ bị cáo D và bị cáo A hùn tiền mua ma túy sử dụng thì bị cáo D, bị cáo A đồng ý, bị cáo T hùn 250.000 đồng, bị cáo D hùn 100.000 đồng, bị cáo A không có tiền nhưng có biết người bán ma túy nên bị cáo đi mua chất ma túy. Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo A dùng mạng xã hội điện thoại cho đối tượng tên Thanh Bắp (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng chất ma túy, hẹn giao nhận tiền và ma túy trước dãy phòng trọ, Bắp đồng ý. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 20/7/2021, Bắp gọi điện thoại cho bị cáo A ra nhận 01 gói ma túy đá, bị cáo A cầm tiền 350.000 đồng ra chỗ hẹn giao cho Bắp 300.000 đồng tiền mua ma túy và 50.000 đồng cho thêm. Khoảng 08 giờ cùng ngày bị cáo A mang ma túy sang phòng trọ của bị cáo D, bị cáo T rồi để gói ma túy trong ly giấy trên gác. Do không có dụng cụ sử dụng nên bị cáo A gọi cho đối tượng tên Vũ (chưa rõ lai lịch) mua 01 dụng cụ sử dụng chất ma túy giá 30.000 đồng và nói bị cáo T đi lấy và trả tiền. Sau khi lấy dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo T đi bộ về phòng trọ thì bị phát hiện kiểm tra như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 3660/C09B ngày 06/8/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,2145 gam.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ sự việc giống như bản cáo trạng nêu, các bị cáo khai bà Nguyễn Thị Như Q và bà Đặng Thị Hồng Đ không biết việc các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS.CC ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử các bị cáo Đặng Công D, Huỳnh Thanh T, Đặng Bình A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà trong phần luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên toà tiếp tục khẳng định hành vi phạm tội của các bị cáo, tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Công D với mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T với mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Bình A với mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù.

Đề nghị về vật chứng:

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2145gam loại Methamphetamine (Đã sử dụng hết cho công tác giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu tròn, dùng để đựng chất ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 351580103730608/01, số Imei2: 351581103730606/01.

Tại phiên toà trong lời nói sau cùng các bị cáo đã thấy được hành vi của mình là sai trái mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Qua diễn biến tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên toà phù hợp với các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có cơ sở xác định: Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 20/7/2021, tại phòng số 3 nhà trọ có địa chỉ: số 60/7A đường 67, tổ 9, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện 01 tép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2145gam loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 3660/C09B ngày 06/8/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh), chất ma túy này do bị cáo Đặng Công D và Huỳnh Thanh T hùn tiền để bị cáo Đặng Bình A mua về để cùng nhau sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Đặng Công D, Huỳnh Thanh T và Đặng Bình A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc Viện kiểm sát nhân dân

huyện Củ Chi truy tố các bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi để nhận thức rõ chất ma túy là chất gây nguy hại cho xã hội, Nhà nước và pháp luật nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái với quy định của pháp luật, hành vi của các bị cáo là thể hiện ý thức xem thường pháp luật, là tiếp tay cho những phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân của các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý các bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết có như thế mới phát huy tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Huỳnh Thanh T là người rủ rê bị cáo D và bị cáo A mua trái phép chất ma túy về sử dụng và cũng là người hùn số tiền 250.000 đồng và là người trả tiền mua dụng cụ sử dụng chất ma túy là 30.000 đồng, bị cáo D là người hùn tiền là 100.000 đồng, bị cáo A là người liên hệ mua chất ma túy và liên hệ mua dụng cụ sử dụng chất ma túy. Hội đồng xét xử xét hình phạt của bị cáo T cao hơn bị cáo D và hình phạt bị cáo D cao hơn bị cáo A là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

Các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không áp dụng phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo là phù hợp.

Giữa các bị cáo không phân công nhiệm vụ rõ ràng, không có sự câu kết chặt chẽ nên không xem xét hành vi phạm tội có tổ chức.

Đối với Nguyễn Thị Như Q không biết việc các bị cáo hùn tiền mua ma túy sử dụng và không tham gia; đối với hai người tên Thanh Bắp (chưa rõ lai lịch) và Vũ (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh truy tìm, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với bà Đặng Thị Hồng Đ là chủ nhà trọ có địa chỉ: số 60/7A đường 67, tổ 9, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh bà không biết việc các bị cáo tàng trữ chất ma túy trong phòng trọ số 3 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã khai báo thành khẩn trong quá trình điều tra làm rõ vụ án; cũng như tại phiên tòa và trong lời nói sau cùng thể hiện các bị cáo đã có sự ăn năn hối cải, hơn nữa khối lượng chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ là rất ít, đã sử dụng hết cho việc giám định. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo phần nào về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về thực hiện hoạt động tố tụng: Qua diễn biến phiên toà cũng kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử chưa ghi nhận có việc khiếu nại hoặc phản ánh tại phiên toà về hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền do luật định.

[4] Về vật chứng vụ án và về thu lợi bất chính:

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2145gam loại Methamphetamine, đã sử dụng hết cho công tác giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu tròn, dùng để đựng chất ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 351580103730608/01, số Imei2: 351581103730606/01.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án để buộc các bị cáo phải chịu khoản tiền chi phí tố tụng hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Đặng Công D, Huỳnh Thanh T và Đặng Bình A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Công D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Bình A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2021.

[2] Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu tròn, dùng để đựng chất ma túy

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 351580103730608/01, số Imei2: 351581103730606/01.

[3] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Châu Trình